TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày: 10/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Tiếp
2. Phạm Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Văn Bắc - Kiểm sát viên

Ngày 10/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Đức A - Sinh năm 1996 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: phố N, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đức T và bà Nguyễn Thị L; vợ: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2003 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội "bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản", Ngày 20/8/2019 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Hiện đang chấp hành án tại trại giam số 3 Bộ Công an, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- Bị hại: Anh Ngô Xuân C - Sinh năm 1998 (vắng).
Trú tại: Phố S, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 11/4/2019, anh Ngô Xuân C, sinh năm 1998, mượn 01 xe máy Exciter màu đỏ trắng, BKS 36B5-46313 của anh Ngô Văn H, sinh năm 1990, cùng ở phố S, phường Đ, thành phố T đi chơi. Khi đi đến phố Lai Thành, phường Đông Hải thì gặp Lê Đức A. Đức Anh nhờ anh C chở mình cùng với một người bạn tên Đ đến quán game ở 23 Tản Đà, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa. Sau đó,

Đức A tiếp tục nhờ anh C chở đến nhà bạn ở Ái Sơn, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa nhưng không gặp. Tại đây, Đức A nói với anh C "Đợi ở đây, anh mượn xe đi việc mấy phút", C đồng ý. Do cần tiền trả nợ nên ngày 12/4/2019, Đức A nhờ Phương Ngọc H, sinh năm 1973, ở phố K, phường Đ, thành phố Thanh Hóa giúp cầm cố chiếc xe trên. Qua giới thiệu, Đức A cầm cố chiếc xe cho một người đàn ông tên T lấy số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Số tiền trên Đức A đã dùng để trả nợ, sau đó bỏ trốn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 120/KL-HĐ ĐGTS ngày 12/6/2019, Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Thanh Hóa xác định chiếc xe máy Exciter màu đỏ trắng, BKS 36B5-46313 trị giá 33.750.000đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Về dân sự, anh Ngô Xuân C yêu cầu Lê Đức A bồi thường 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng) là số tiền anh C dùng để chuộc lại xe máy. Anh Ngô Văn H là chủ sở hữu đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với người tên T đã nhận cầm cố chiếc xe, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phương Ngọc H có hành vi giúp sức cho Đức A cầm cố chiếc xe trên nhưng H không biết tài sản này là do Đức A phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với Hùng.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT -VKS - SH ngày 11/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố Lê Đức Anh về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 BLHS. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo Lê Đức Anh từ 30 đến 36 tháng tù, tổng hợp với 24 tháng tù tại bản án số 234/2019/HS-ST ngày 20/8/2019 của TAND thành phố Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành của 02 bản án. Ngoài ra VKS còn đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.200.000đ cho anh Ngô Xuân C và chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về ví gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, tuy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 20 giờ ngày 11/4/2019, Lê Đức A đã mượn của anh Ngô Xuân Cường 01 xe máy Exciter màu đỏ trắng BKS 36B5 - 46313 trị giá 33.750.000đ nói là đi có việc. Sau khi mượn xe, do cần tiền trả nợ nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và đem xe máy mang đi cầm cố lấy 8.000.000đ, sau đó bỏ trốn.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thống nhất với lời khai tai cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Lê Đức A có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tội danh và khung hình phạt được quy đinh tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo nhận thức rõ việc mượn tài sản của người khác mang đi cầm cố là vi phạm pháp luật, nhưng vì cần tiền chi tiêu cá nhân, sau khi mượn được xe máy của anh C bị cáo đã có thủ đoạn gian dối, nhằm chiếm đoạt tài sản. Do đó tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an chung, cần phải xử lý nghiêm minh.

Bị cáo có tuổi đời còn trẻ nhưng không tu chí làm ăn, muốn hưởng thụ nhưng không chịu lao động, bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo không có ý thức hối cải, coi thường pháp luật, nên khi xem xét về trách nhiệm hình sự cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại bản án số 234/2019/HS-ST ngày 20/8/2019 của TAND thành phố Thanh Hóa đã tuyên phạt Lê Đức Anh 24 tháng tù về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2019. Do đó khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 56 BLHS để tổng hợp với 24 tháng tù của bản án số 234/2019/HS-ST, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo báo cáo của anh Ngô Xuân C, chiếc xe máy Exciter màu đỏ trắng, BKS 36B5-46313 mà Lê Đức A cầm cố, anh đã bỏ ra 9.200.000đ để chuộc xe, đến nay Lê Đức A chưa trả lại cho anh được đồng nào. Anh yêu cầu Lê Đức A phải có nghĩa vụ bồi thường lại cho anh khoản tiền này. Lê Đức A thừa nhận chưa bồi thường cho anh

Cường đồng nào. Xét yêu cầu của bị hại là có cơ sở nên chấp nhận. Căn cứ Điều 584 BLDS buộc Lê Đức Anh phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Ngô Xuân C số tiền 9.200.000đ.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 BLHS; Điều 357 và Điều 584 BLDS; Điều 136 BLTTHS; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Đức A** phạm tội : "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: **Lê Đức A** 30(ba mươi) tháng tù. Tổng hợp với 24 tháng tù tại bản án số 234/2019/HS-ST ngày 20/8/2019 của TAND thành phố Thanh Hóa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 54 (năm tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Đức A phải bồi thường cho anh Ngô Xuân C số tiền là 9.200.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Lê Đức A còn phải chịu khoản lãi suất cơ bản đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 460.000đ án phí dân sự.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sư.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSNDTPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Văn Hào